

Số: /2025/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về kinh phí, chi phí, hỗ trợ hoạt động tư pháp người chưa thành niên

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Luật Tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Tổ tụng dân sự, Luật Tổ tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 85/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về kinh phí, chi phí, hỗ trợ hoạt động tư pháp người chưa thành niên.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết Điều 4 Luật Tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH15 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 85/2025/QH15 năm 2025 về kinh phí, chi phí, hỗ trợ hoạt động tư pháp người chưa thành niên (sau đây gọi là Luật số 59/2024/QH15).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến kinh phí, chi phí, hỗ trợ hoạt động tư pháp người chưa thành niên quy định tại Điều 4 Luật số 59/2024/QH15.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí, chi phí, hỗ trợ hoạt động tư pháp người chưa thành niên

1. Kinh phí cho hoạt động tư pháp người chưa thành niên được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Đảm bảo công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình theo quy định.

Chương II

KINH PHÍ, CHI PHÍ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 4. Chi từ ngân sách nhà nước cho hoạt động tư pháp người chưa thành niên

1. Chi đảm bảo cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị

a) Chi đảm bảo cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ: Thực hiện thủ tục tố tụng thân thiện đối với người chưa thành niên; triển khai áp dụng biện pháp giám sát điện tử; các nhiệm vụ của trường giáo dưỡng, trại giam riêng, phân trại, khu giam giữ dành riêng cho người chưa thành niên.

b) Căn cứ danh mục, tiêu chuẩn định mức về cơ sở vật chất, trang thiết bị do các cơ quan ban hành phù hợp với thẩm quyền, đặc thù của từng cơ quan thực hiện các nhiệm vụ nêu tại điểm a khoản này, Thủ trưởng các cơ quan có trách nhiệm xác định tính chất nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước (nguồn chi thường xuyên, chi đầu tư công) để đề xuất kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

c) Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện như sau:

- Chi từ nguồn vốn đầu tư công: Thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn.

- Chi từ nguồn vốn thường xuyên: Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 năm 2025; Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Chi thực hiện chế độ ăn, mặc, ở, đồ dùng sinh hoạt, chăm sóc y tế; chi phí cho các chương trình học văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, lao động, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ và vui chơi giải trí đối với học sinh trường giáo dưỡng và phạm nhân là người chưa thành niên.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật số 59/2024/QH15 về áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, thi hành án phạt tù tại trại giam và chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên.

3. Chi của Quỹ Bảo trợ trẻ em cho hoạt động tư pháp người chưa thành niên.

Thực hiện theo Nghị định của Chính phủ hướng dẫn Điều 160 Luật số 59/2024/QH15 và quy định của Quỹ Bảo trợ trẻ em.

4. Chi phí cho người làm công tác xã hội tham gia tố tụng, người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyên hướng, người được chỉ định giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng; chi phí cho chuyên gia y tế, tâm lý, giáo dục, xã hội học, đại diện cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác tham gia vào quá trình giải quyết vụ việc, vụ án theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

a) Chi phí cho người làm công tác xã hội tham gia tố tụng, người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyên hướng, người được chỉ định giúp đỡ người chưa thành niên tái hòa nhập cộng đồng:

- Đối với công chức, viên chức, người lao động hưởng lương ngân sách nhà nước: Được thanh toán chi phí đi lại, lưu trú theo chế độ công tác phí hiện hành khi tham gia vào quá trình giải quyết vụ việc, vụ án theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Đối với người lao động không hưởng lương ngân sách nhà nước: Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu quyết định mức hỗ trợ chi phí đi lại, lưu trú phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

b) Chi phí cho chuyên gia y tế, tâm lý, giáo dục, xã hội học, đại diện cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác tham gia vào quá trình giải quyết vụ việc, vụ án theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền: Mức chi do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 59, điểm d, khoản 3 Điều 64, điểm d khoản 5 Điều 87, Khoản 5 Điều 154 Luật số 59/2024/QH15 quyết định phù hợp với thực tế, trong phạm vi nguồn dự toán được giao.

5. Chi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho người làm công tác xã hội, người trực tiếp giám sát thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyên hướng: Thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính về chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

6. Các nội dung khác cho hoạt động tư pháp người chưa thành niên được ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật có liên quan.

a) Chi tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật số 59/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn; chi tổ chức các lớp tập huấn về tư pháp người chưa thành niên; tập huấn kỹ năng điều tra thân thiện trong các vụ việc liên quan đến người chưa thành niên; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ đối với tâm lý tội phạm của người chưa thành niên cho cán bộ trại tạm giam, trại giam, điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán; kinh phí biên soạn tài liệu, xây dựng biểu mẫu tố tụng thân thiện, tổ chức hội nghị, thí điểm mô hình tư pháp

thân thiện: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về chế độ chi hội nghị, chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Chi thực hiện trợ giúp pháp lý cho người chưa thành niên: Thực hiện theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 năm 2017 và các văn bản hướng dẫn.

c) Chi phiên dịch, dịch thuật đối với người chưa thành niên là dân tộc thiểu số hoặc có nhu cầu đặc biệt: Thực hiện theo quy định của Pháp lệnh chi phí tố tụng số 05/2024/UBTVQH15 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn.

d) Các nội dung khác liên quan đến hoạt động tư pháp người chưa thành niên: Kinh phí giám định tư pháp, tâm thần pháp y đối với đối tượng người chưa thành niên; chi công tác phí cho người tiến hành tố tụng tham gia điều tra, hỏi cung, đối chất, khám nghiệm hiện trường; các khoản chi phục vụ điều tra, kiểm sát điều tra và truy tố; chi bảo vệ, hỗ trợ nhân chứng, người bị hại; chi tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý chuyển hướng tại cộng đồng; chi tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về các hoạt động điều tra, tố tụng và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước cho hoạt động tư pháp người chưa thành niên

1. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí, chi phí, hỗ trợ các hoạt động tư pháp người chưa thành niên thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 năm 2025; Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15 năm 2025; Luật Kế toán số 88/2015/QH13 năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 38/2019/QH14 năm 2019 và Luật số 56/2024/QH15 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật này.

2. Việc thanh toán kinh phí thực hiện các hoạt động tư pháp người chưa thành niên qua Kho bạc Nhà nước thực hiện theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

CHƯƠNG III

VIỆC TIẾP NHẬN HỖ TRỢ CỦA CÁC TRƯỜNG GIÁO DƯỠNG

Điều 6. Việc tiếp nhận hỗ trợ của các trường giáo dưỡng

1. Trường giáo dưỡng được tiếp nhận sự giúp đỡ về vật chất của chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, cá nhân, tổ chức nước ngoài để tổ chức dạy văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề, mua sắm đồ dùng học tập và sinh hoạt cho học sinh.

2. Việc quản lý, sử dụng, tiếp nhận sự giúp đỡ nêu tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành đối với từng nội dung và theo thỏa thuận hợp pháp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ (nếu có).

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Căn cứ Luật số 59/2024/QH15, các quy định của pháp luật liên quan và quy định tại Nghị định này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ quan trực thuộc tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2025.

Các quy định tại Nghị định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: Bộ trưởng CN, các Phó CN, Trợ lý TTg, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (...).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

